

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2015

BÁO CÁO

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014, GIAI ĐOẠN 2010 – 2015 VÀ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH NĂM 2015, PHƯƠNG HƯỚNG GIAI ĐOẠN 2015 – 2020

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí

PHẦN I

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014 VÀ GIAI ĐOẠN 2010 – 2015

Năm 2015 là năm kết thúc nhiệm kỳ 05 năm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định của Điều lệ và Luật doanh nghiệp, đồng thời đây cũng là năm đánh dấu quá trình phát triển SXKD 05 năm 2010-2015 của Công ty. Trải qua nhiều thăng trầm và biến động của nền kinh tế, giai đoạn 2010-2015 là quãng thời gian Công ty chuyển từ doanh nghiệp nhà nước sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần và cũng là các thay đổi lĩnh vực hoạt động, đơn vị chủ quản từ Bộ Thương mại, nay là Bộ Công thương sang là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam trực thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.

Tổng kết các hoạt động năm 2014 và giai đoạn 2010-2015 của Công ty như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2014.

Tháng 11/2014, thực hiện chủ trương sắp xếp đổi mới của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Công ty chuyển sang là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power), một Tổng Công ty chuyên về sản xuất, kinh doanh điện của ngành dầu khí. Chuyển sang đơn vị chủ quản mới đã mở ra cho Công ty những định hướng hoạt động mới như cung cấp thiết bị, vật tư tiêu hao cho các nhà máy nhiệt điện, thủy điện của Tổng Công ty PV Power và các đơn vị thành viên làm Chủ đầu tư và vận hành khai thác, phần đầu năm 2015 cung cấp trong Tổng Công ty PV Power đạt tỷ lệ 20%-30% tổng doanh thu.

1. Công tác sản xuất kinh doanh.

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	
				Giá trị	%so KH
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	800,00	892,62	112%
	<i>Trong đó Công ty Mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>550,00</i>	<i>532,88</i>	<i>97%</i>
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	10,00	12,05	121%
	<i>Trong đó Công ty Mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>8,60</i>	<i>8,66</i>	<i>101%</i>
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	8,75	12,96	148%
	<i>Trong đó Công ty Mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>7,70</i>	<i>8,66</i>	<i>112%</i>
4	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	2%	-	-

Phân tích và đánh giá.

- Chỉ tiêu tổng doanh thu:

Tổng doanh thu cả năm đạt 892,62 tỷ đồng vượt 12% so với kế hoạch được giao. Công ty đã tích cực triển khai thực hiện, tìm kiếm các dự án trong và ngoài ngành như cung cấp thép tấm cho Công ty CP Kết cấu kim loại và lắp máy Dầu khí (PVC MS), cung cấp thiết bị thí nghiệm cho Bộ Y tế, Đại học Dầu khí Việt Nam, dự án trạm tiếp liệu sân bay Tân Sơn Nhất...Hoạt động kinh doanh khác vẫn được Công ty duy trì ổn định, an toàn.

- Chỉ tiêu lợi nhuận.

Lợi nhuận thực hiện là 12,05 tỷ đồng vượt 21% so kế hoạch được giao, lợi nhuận sau thuế cao hơn lợi nhuận trước thuế vì được hoàn lại khoản thuế thu nhập (1,3 tỷ đồng) do đã giải thể Công ty TNHH MTV Máy – Thiết bị Dầu khí Việt Nam (đơn vị lỗ trích dự phòng từ năm 2011).

- Cổ tức năm 2014.

Công ty kiến nghị không chia cổ tức, không phân phối lợi nhuận năm 2014, do theo hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014: việc phân phối căn cứ vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Báo cáo tài chính hợp nhất. Năm 2014, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính

hợp nhất của Công ty là 6,7 tỷ đồng, không đủ để chi trả cổ tức 2% theo kế hoạch mặc dù lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty Mẹ là 18,9 tỷ đồng, do vậy toàn bộ lợi nhuận trên sẽ được chuyển sang năm 2015.

Các đơn vị có vốn góp chi phối từ trên 51% vốn điều lệ.

- Công ty TNHH MTV Máy – Thiết bị Dầu khí Sài Gòn: lĩnh vực ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị là cung cấp, thi công phần cơ điện cho các dự án trong - ngoài ngành dầu khí và cung cấp sắt thép, vật liệu xây dựng. Do nền kinh tế các năm qua khó khăn nên kết quả kinh doanh của đơn vị các năm lỗ (doanh thu năm 2014 là 97,76 tỷ đồng/50 tỷ đồng KH đạt 195% KH và lỗ -4,28 tỷ đồng), hoạt động phát sinh nhiều công nợ nhưng không thu hồi được dẫn đến đình trệ hoạt động và thiếu vốn kinh doanh. Công ty đã có nhiều hỗ trợ đơn vị tuy nhiên không có biến chuyển tích cực, do đó Công ty có phương án giải thể đơn vị trong năm 2015.
- Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng: lĩnh vực ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị là cung cấp ô tô các loại, máy-thiết bị xây dựng, các năm 2012-2013 đơn vị gặp nhiều khó khăn do phụ thuộc vào ngành hàng máy-thiết bị xây dựng, tuy nhiên từ cuối năm 2013 và năm 2014 đơn vị đã tích cực tái cơ cấu lại ngành hàng, mặt hàng, bộ máy tổ chức, đẩy mạnh khai thác cơ sở vật chất sẵn có nên đã có những khởi sắc, không còn lỗ, năm 2014 lãi 160 triệu đồng, doanh thu đã cải thiện rõ rệt đạt 183 tỷ đồng/160 tỷ đồng KH năm, bằng 114% KH. Đơn vị đã đăng ký niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội – sàn giao dịch Upcom. Năm 2015, Công ty tiếp tục có các hỗ trợ hoạt động SXKD của đơn vị để phân đấu từng bước khắc phục lỗ lũy kế các năm trước, tăng tính thanh khoản cho cổ phiếu và thực hiện thoái vốn theo đề án tái cấu trúc được duyệt.

2. Công tác thu hồi công nợ.

- Công tác thu hồi công nợ luôn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của Công ty trong những năm gần đây. Từ năm 2012 Công ty đã thành lập Ban, các Tổ thu hồi công nợ và đã áp dụng nhiều phương pháp, cách thức thu hồi như kiện ra tòa, thuê tổ chức đòi nợ chuyên nghiệp...tuy nhiên do tình hình kinh tế khó khăn chung nên kết quả thu hồi được thấp.

- Năm 2014 Công ty đặt mục tiêu thu hồi từ 50%-70% giá trị công nợ khó đòi, kết quả thu hồi được là 79 tỷ đồng tương ứng với 20% giá trị công nợ khó đòi. Nguyên nhân số công nợ thu được chưa đạt là do: công tác quyết toán các dự án đã thi công hoàn thành chậm, các vụ án theo kiện ngân hàng kéo dài do trình tự tố tụng phức tạp, các khoản nợ lâu năm khó thu hồi vì khách hàng không có khả năng thanh toán, các khoản nợ dự kiến thu bằng tài sản, dự án để đòi trừ công nợ vẫn đang trong quá trình đàm phán và hoàn tất các thủ tục pháp lý.
- 3. Công tác tái cấu trúc, sắp xếp đổi mới và tổ chức, bộ máy.**
- Công ty đã xây dựng đề án tái cấu trúc, quyết liệt triển khai và đã đạt được một số kết quả nhất định như sau: giải thể Chi nhánh Công ty tại thành phố Vũng Tàu, Chi nhánh Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh, Công ty TNHH MTV Máy - Thiết bị Dầu khí Việt Nam, thoái vốn tại Ngân hàng TMCP Xuất khẩu Việt Nam, Công ty CP đóng mới và sửa chữa phương tiện nổi PTSC Shipyard. Tổng số tiền thu hồi được sau khi thực hiện tái cấu trúc gần 120 tỷ đồng, tính đến thời điểm hiện tại Công ty chỉ còn nắm giữ vốn trên 51% VDL tại 02 đơn vị, 03 khoản vốn góp hiệu quả tại các Công ty Liên doanh với Nhật Bản và 05 khoản đầu tư tài chính nhỏ dưới 10 tỷ đồng. Năm 2015 Công ty tiếp tục thực hiện tái cơ cấu theo chủ trương thoái vốn, giải thể các đơn vị thành viên để không còn nắm giữ chi phối, thoái tối đa vốn các khoản đầu tư tài chính nhỏ và giải thể Chi nhánh Công ty tại thành phố Móng Cái.
 - Công tác tổ chức, bộ máy.
 - + Thường xuyên rà soát tổ chức, lao động, không ngừng nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của CBCNV; cập nhật sửa đổi các quy chế, quy định nội bộ đảm bảo phù hợp với thực tế quản trị và hoạt động của Công ty.
 - + Đã thực hiện rà soát và hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định, chức năng nhiệm vụ, cơ cấu định biên lao động; củng cố, kiện toàn về tổ chức và hoạt động, nâng cao hiệu quả hoạt động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong sản xuất kinh doanh.
- 4. Công tác niêm yết cổ phiếu.**
- Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2014 và chủ trương của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí đã xây dựng phương án, làm việc với đơn vị tư vấn niêm yết là Công ty CP Chứng khoán Dầu khí Việt Nam để triển khai thực hiện.

Tuy nhiên việc niêm yết cổ phiếu lên Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội gặp khó khăn do Công ty không đạt được điều kiện về chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu thấp nhất là 5%, do vậy chưa thực hiện niêm yết được trong năm.

- Công ty tiếp tục bám sát các diễn biến của thị trường chứng khoán, xây dựng và thực hiện phương án niêm yết cổ phiếu lên Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội khi đủ điều kiện.

5. Công tác khai thác cơ sở vật chất sẵn có, hợp tác đầu tư.

Cơ sở vật chất của Công ty gồm khu đất tại Đông Anh, đất – nhà văn phòng tại số 8 Tràng Thi, Hà Nội, Trung tâm Thương mại và Dịch vụ Móng Cái, hợp tác kinh doanh tại nhà 1-3-5 và nhà 7 Đinh Tiên Hoàng, Hà Nội. Cụ thể việc quản lý và khai thác như sau:

- Khu đất tại số 8 Tràng Thi, Hà Nội: diện tích là 1.827,69m², gồm 04 tòa nhà (01 tòa nhà mặt đường thuộc sở hữu nhà nước và 03 tòa nhà tự xây dựng phía trong) và 01 sân, trong đó Công ty quản lý và sử dụng tòa nhà mặt đường, 01 tòa nhà phía trong và sân theo phân chia tại Quyết định số 0442/QĐ/TCKT-BTM ngày 09/4/2004 của Bộ Thương mại trước đây. Hợp đồng thuê nhà, đất tại đây đã hết hạn, Công ty đang làm việc với cơ quan chức năng thành phố Hà Nội để ký lại hợp đồng và tìm đối tác đủ năng lực để hợp tác đầu tư tại khu đất phía trong
- Khu đất tại Đông Anh, Hà Nội: diện tích là 23.600 m², Công ty được UBND Thành phố Hà Nội cho thuê để góp vốn vào Liên doanh Công ty TNHH Sản xuất phụ tùng ô tô, xe máy Machino Autor Part, nay là Công ty TNHH Sản xuất phụ tùng ô tô, xe máy Showa Việt Nam từ năm 1996. Đến tháng 10/2012, Liên doanh chuyển nhà máy sang khu Công nghiệp Thăng Long, Công ty đã nhận chuyển nhượng lại toàn bộ đất và nhà xưởng để tiếp tục khai thác. Theo quy hoạch dài hạn của thành phố Hà Nội, khu đất này sẽ chuyển đổi sang đất ở, do vậy Công ty đã hợp tác với đối tác có năng lực chuyên môn, tài chính là Công ty CP Đầu tư Tài chính Thành Việt (đơn vị đang nắm giữ chi phối tại Công ty CP Xuất nhập Máy Hà Nội - đơn vị có lô đất liền kề khu đất của Công ty) để triển khai dự án đầu tư phù hợp quy hoạch của thành phố. Ngày 28/3/2014, UBND thành phố Hà Nội đã có Quyết định số 1673/QĐ-UBND phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 phân khu đô thị N7 của thành phố Hà Nội, trong đó có khu đất 23.600 m² của Công ty. Công ty

và đối tác đang tích cực làm việc với cơ quan chức năng thành phố Hà Nội để triển khai các bước tiếp, phấn đấu được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt dự án đầu tư trong quý 2/2015. Trong quá trình chờ triển khai dự án, Công ty đã cho thuê nhà xưởng ngắn hạn để tối đa hóa hiệu quả khai thác.

- Trung tâm Thương mại và Dịch vụ Móng Cái: có diện tích 1.500m², đã xây dựng tòa nhà hỗn hợp văn phòng cho thuê, khách sạn trên diện tích đất 500m². Công trình được đầu tư xây dựng từ thời kỳ Tổng Công ty Máy và Phụ tùng, do nhiều nguyên nhân chủ quan, khách quan công trình bị để không trong nhiều năm. Đến tháng 3/2012, Công ty đưa vào khai thác, cho thuê tuy nhiên thực tế không hiệu quả do đặc thù điều kiện địa lý và kinh tế của thành phố Móng Cái. Tại các kỳ đại hội đồng cổ đông các năm trước, Công ty đã báo cáo và được thông qua chủ trương bán đấu giá công trình. Ngày 31/12/2014, Hội đồng thành viên Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam đã ban hành Nghị quyết số 139/NQ-ĐLTK-HĐTV thông qua chủ trương cho phép chuyển nhượng và Hội đồng quản trị Công ty cũng đã ban hành Nghị quyết số 0015/NQ/MTB-HĐQT ngày 09/2/2015 về việc chuyển nhượng Trung tâm Thương mại và Dịch vụ Móng Cái. Ngày 25/3/2015, đơn vị bán đấu giá đã tổ chức bán đấu giá công khai thành công công trình, Công ty đang thực hiện các thủ tục liên quan với cơ quan chức năng nhà nước để chuyển giao quyền thuê và tài sản cho bên trúng đấu giá.
 - Nhà 1-3-5 và nhà 7 Đinh Tiên Hoàng là 02 tòa nhà Công ty hợp tác kinh doanh không thành lập pháp nhân với Tổng Công ty vận tải Hà Nội và Công ty Bách Hóa Hà Nội có thời hạn hợp tác lần lượt: nhà 1-3-5 Đinh Tiên Hoàng đến 31/12/2015 và nhà 7 Đinh Tiên Hoàng đến 01/9/2017 theo hình thức Công ty bỏ toàn bộ chi phí đầu tư xây dựng, đối tác góp đất và cùng chia lợi nhuận khai thác. Hiện Công ty đã có phương án sửa chữa, cải tạo lại 02 tòa nhà và làm việc với các đối tác trong liên doanh để gia hạn hợp tác đảm bảo hiệu quả cao nhất cho Công ty.
- 6. Công tác an sinh xã hội và các hoạt động đoàn thể.**
- Công tác an sinh xã hội: quan tâm, hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn như việc ủng hộ một số gia đình neo đơn, đóng góp xây dựng nhà cho các cựu thanh niên xung phong tỉnh Thái Bình, tặng quà cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong chương trình “Cùng em đến trường”

tại trường tiểu học huyện Phú Bình, Thái Nguyên, ủng hộ các chương trình từ thiện.

- Chăm lo xây dựng phong trào văn hoá, văn nghệ, thể thao và quan tâm xây dựng văn hoá doanh nghiệp như: đội bóng đá tham gia các Hội diễn, hội thao của Tổng Công ty và Tập đoàn; thành lập đội văn nghệ tham gia biểu diễn chào mừng các sự kiện của Công ty, của Tổng Công ty. Công đoàn phối hợp với Đoàn Thanh niên tổ chức giao lưu bóng đá, tennis, cầu lông với các đơn vị trong và ngoài ngành dầu khí; tổ chức thăm quan, dã ngoại, tặng quà cho nữ CBCNV chào mừng ngày 8/3, 20/10; tặng quà cho con em CBCNV nhân dịp 1/6, Tết Trung thu, khen thưởng con em CBCNV đạt thành tích trong học tập năm học 2013 – 2014.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD GIAI ĐOẠN 2010 – 2015.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
1	Vốn chủ sở hữu	454,96	469,46	442,26	399,46	408,46
2	Tổng doanh thu	1.015,9	1.781,5	1.065,93	783,95	892,62
3	Lợi nhuận trước thuế	73,03	80,8	8,77	3,45	12,05
4	Lợi nhuận sau thuế	71,68	75,5	8,13	3,05	12,96
5	Nộp NSNN	62,5	81,0	41,03	28,25	36,89
6	Thu nhập bình quân (Tr.đ/người/tháng)	9,2	10,6	7,20	6,96	8,48
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	11%	15%	4%	0	-

Đánh giá kết quả đạt được giai đoạn 2010 – 2015.

- Công tác sản xuất kinh doanh:

+ Giai đoạn 2010 – 2015, Công ty đã tham gia thực hiện cung cấp, lắp đặt thiết bị cho một số dự án lớn như: Nhà máy chế tạo ống thép Dầu khí, Nhà máy xơ sợi Đình Vũ, Khách sạn Dầu khí Thái Bình, Nhà máy Ethanol Phú Thọ, Kho chứa LPG Lạnh Thị Vải, dự án Phân phối khí thấp áp Thái Bình, Nhà máy lọc hóa dầu Bình Sơn, các nhà máy nhiệt điện, thủy điện... Quá trình tham gia thực hiện các dự án trên đã được Chủ đầu tư đánh giá cao, điều đó khẳng định Công ty có đủ khả năng

triển khai các dự án trong và ngoài ngành, đồng thời tích lũy kinh nghiệm cho đội ngũ nhân sự triển khai dự án.

+ Từ năm 2012, lợi nhuận của Công ty giảm do tiến độ triển khai các dự án, gói thầu của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam mà Công ty đang tham gia bị kéo giãn và chậm do thắt chặt đầu tư và khó khăn chung về tài chính; tình hình kinh doanh thương mại các mặt hàng truyền thống như sắt, thép, kim loại màu ngưng trệ, tiêu thụ rất chậm, Công ty chỉ tập trung vào công tác thu hồi công nợ, thực hiện các phương án, hợp đồng có tính khả thi cao, đảm bảo an toàn vốn. Ngoài ra, hoạt động của các đơn vị thành viên hầu hết đều yếu kém ảnh hưởng đến kết quả toàn Công ty.

- Công tác tài chính và thu hồi công nợ.

+ Trong nhiệm kỳ 2010-2015, Công ty thực hiện lập kế hoạch tài chính cụ thể, thu xếp đầy đủ các nguồn vốn tự có, nguồn vốn tín dụng và dòng tiền đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh, không có tình trạng thiếu vốn kinh doanh, hoàn thành nghĩa vụ chi trả cổ tức các năm 2010, 2011, 2012, luôn bảo đảm quyền lợi hợp pháp của Công ty, cổ đông và CBNV trong Công ty.

+ Chấp hành tốt và tuân thủ đúng các quy định về chế độ tài chính kế toán của Nhà nước, của Tập đoàn, của Tổng Công ty và nội bộ Công ty. Trong nhiệm kỳ 2010-2015, công tác thu hồi nợ đặc biệt được quan tâm chỉ đạo và bám sát thực hiện bằng nhiều biện pháp, giải pháp như: thành lập Ban, Tổ thu hồi công nợ, phân loại nợ, đánh giá khả năng thu hồi nợ để lên các phương án xử lý, thu hồi phù hợp.

- Công tác tái cấu trúc, sắp xếp đổi mới và tổ chức, bộ máy. Công ty đã thực hiện cơ bản hoàn thành công tác tái cấu trúc doanh nghiệp, cụ thể:

+ Hoàn thành cổ phần hóa, bàn giao phần vốn Nhà nước và chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, hoàn thành quyết toán cổ phần hóa.

+ Hoàn thành chuyển nhượng toàn bộ phần vốn khi thay đổi đơn vị chủ quản và cơ cấu cổ đông lớn (gồm Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty Công nghệ Năng lượng Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam).

+ Sắp xếp lại các phòng ban và các đơn vị thành viên theo hướng tinh gọn phù hợp với nhiệm vụ SXKD chính.

+ Giải thể, sắp xếp lại tổ chức và hoạt động các đơn vị hoạt động không hiệu quả như: giải thể Chi nhánh Công ty tại thành phố Vũng Tàu, Trung tâm Đầu tư và Thương mại, Công ty TNHH MTV Máy - Thiết bị Dầu khí Việt Nam, Chi nhánh Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh, thoái vốn tại Ngân hàng TMCP Xuất khẩu Việt Nam, Công ty CP đóng mới và sửa chữa phương tiện nổi PTSC Shipyard, Công ty CP Dầu khí Đầu tư khai thác cảng Phước An, Công ty CP Sơn Dầu khí Việt Nam...

+ Công ty đang tiếp tục thực hiện các giải pháp để thoái vốn tại 02 đơn vị nắm giữ chi phối, giải thể Chi nhánh Công ty tại thành phố Móng Cái trên cơ sở hoàn thành việc bán đấu giá công khai Trung tâm thương mại Móng Cái và thoái vốn tối đa các khoản đầu tư tài chính không hiệu quả.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH NĂM 2015 VÀ GIAI ĐOẠN 2015 – 2020

I. TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2015.

1. Nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2015.

- Ôn định tổ chức; hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý nội bộ, kiện toàn bộ máy và sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo phương án tinh gọn phù hợp với điều kiện thực tế, ngành nghề kinh doanh nhằm tạo khung pháp lý cho việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tiếp tục thực hiện các hợp đồng chuyên tiếp đã ký đảm bảo hiệu quả, chất lượng, tiến độ thực hiện, đáp ứng nội dung yêu cầu của hợp đồng, chủ đầu tư.
- Cung ứng vật tư, thiết bị, phụ tùng thay thế và công tác sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ/đột xuất của các nhà máy – dự án thủy điện, nhiệt điện. Nâng tỷ trọng doanh thu từ lĩnh vực cung cấp vật tư, thiết bị trong Tổng công ty PVPower từ 20%-30% tổng doanh thu.
- Tìm kiếm, tham gia đấu thầu cung cấp vật tư, thiết bị cho các dự án, gói thầu trong ngành và ngoài ngành như y tế, giáo dục và giao thông....
- Thực hiện công tác tái cơ cấu trong năm 2015 gồm:
 - + Thực hiện theo Nghị quyết của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam, xử lý không còn Công ty cấp 3; thoái vốn tối đa các khoản đầu tư tài chính, Công ty liên kết để thu hồi

vốn đầu tư; Xây dựng phương án giải thể Chi nhánh tại thành phố Móng Cái; Giải thể Công ty TNHH MTV Máy-Thiết bị Dầu khí Sài Gòn, chuyển đổi thành Chi nhánh; Nghiên cứu đề xuất phương án thoái vốn tại Công ty CP Máy-Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

+ Thực hiện tái cơ cấu lại bộ máy hoạt động, tổ chức nhằm tinh giảm biên chế, tiết kiệm chi phí cho Công ty.

- Tập trung xử lý, thu hồi công nợ. Xây dựng phương án nghiệm thu, thanh quyết toán dứt điểm các gói thầu, công trình đã hoàn thành. Xây dựng đề án theo định hướng lĩnh vực SXKD chính, xác định lại ngành nghề kinh doanh chính đảm bảo có sức cạnh tranh và phù hợp với ngành nghề kinh doanh chính của Tổng Công ty để đảm bảo mục tiêu có nguồn thu ổn định, lưu ý đến 02 lĩnh vực: Xử lý xỉ, thải cho các nhà máy nhiệt điện than và cung cấp vật tư tiêu hao thường xuyên cho các nhà máy điện của Tổng Công ty.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Công ty giao.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch.

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	600,00
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	585,00
3	Lợi nhuận trước thuế	Nt	15,00
4	Lợi nhuận sau thuế	Nt	13,24
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	-
6	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	20,00
7	Đầu tư MSTTB	Nt	1,27
8	Lao động bình quân	Người	100

Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty không bao gồm chỉ tiêu của Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng và Công ty TNHH MTV Máy-TBĐK Sài Gòn do trong năm 2015 sẽ thực hiện tái cấu trúc không còn đơn vị nắm giữ chi phối.

3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015.

3.1. Giải pháp về sản xuất kinh doanh.

- Trong ngành:

Triển khai, thực hiện tốt các dự án, hợp đồng đã trúng thầu như dự án Khí thấp áp Tiên Hải – Thái Bình, Lô Van lò Cà Mau 2, các gói vật tư tiêu hao nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Chủ động hàng hóa nhằm rút ngắn thời gian thực hiện, tiết kiệm chi phí, giảm giá thành, nâng cao tỷ suất lợi nhuận.

- Ngoài ngành:
 - + Đẩy mạnh tiếp thị các dự án trong lĩnh vực giao thông, y tế, giáo dục.
 - + Tiếp tục phát huy mảng thương mại có tính thanh khoản cao, đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao chất lượng, giá cả cạnh tranh nhằm đẩy mạnh việc tiêu thụ.
- Công tác quyết toán thu hồi vốn: hoàn thiện hồ sơ, thủ tục nghiệm thu/thanh quyết toán các dự án đã hoàn thành.
- Tham gia hội nghị triển lãm quốc tế về thiết bị, công nghệ, gửi thư mời, giới thiệu PVMACHINO với các đối tác, nhà sản xuất, nhà cung ứng mạnh trong và ngoài nước nhằm mục tiêu trở thành đại diện độc quyền hoặc nhà phân phối tại Việt Nam từ 5-10 hãng.

3.2. Giải pháp về công tác tái cấu trúc và tổ chức, bộ máy.

- Công tác tái cấu trúc:
 - + Đối với phương án thoái vốn Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng và giải thể Công ty TNHH Máy-Thiết bị Dầu khí Sài Gòn, thành lập Chi nhánh miền Nam.
 - Thực hiện theo hướng dẫn của các Sở kế hoạch đầu tư địa phương và các quy định pháp luật liên quan để có bước triển khai cụ thể.
 - Theo dõi, bám sát diễn biến thị trường chứng khoán và tình hình kinh tế chung để lựa chọn thời điểm, hình thức, đối tác phù hợp, hiệu quả nhất thực hiện thoái vốn.
 - + Đối với phương án giải thể Chi nhánh Móng Cái: giải thể Chi nhánh theo các quy định, trong đó đảm bảo giải quyết đúng và đầy đủ các chế độ đối với người lao động khi giải thể Chi nhánh đảm bảo quyền lợi của Công ty và người lao động.
 - + Đối với phương án thoái vốn các khoản đầu tư tài chính: nghiên cứu thị trường, tìm kiếm đối tác căn cứ vào diễn biến của thị trường chứng khoán để lựa chọn thời điểm thoái vốn nhằm bảo toàn vốn, hạn chế thua lỗ.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản, các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với quy chế của Tổng Công ty và theo quy định của pháp luật hiện hành bảo đảm cho Công ty triển khai hoạt động SXKD có hiệu quả.

3.3. Giải pháp về tài chính và thu hồi công nợ.

- Công ty tiếp tục quyết liệt triển khai công tác thu hồi công nợ. Ban công nợ, Tổ công nợ của Công ty sẽ tích cực thực hiện dưới sự chỉ đạo của Ban xử lý, thu hồi được thành lập theo Quyết định số 860/QĐ-ĐLĐK ngày 30/12/2014 của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam. Phần đầu năm 2015 thu được từ 20%-50% tổng nợ.
- Thường xuyên linh hoạt, đa dạng giải pháp thu nợ phù hợp với từng đối tượng khách hàng, khoản nợ nhằm đạt kết quả thu hồi cao nhất và đúng các quy định pháp luật. Tổng kết rút kinh nghiệm thu hồi trong năm 2014, các giải pháp thực hiện đem lại kết quả tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện, các giải pháp chưa đạt kết quả thì nghiên cứu thay đổi cho phù hợp, đồng thời tiếp tục theo kiện và thu hồi các khoản nợ đã kiện ra tòa các cấp.
- Tập trung công tác quản lý tài chính, xây dựng, sửa đổi các quy định trong quản lý tài chính, xây dựng kế hoạch tài chính ngắn hạn, dài hạn, quản trị tài chính, kiểm soát tài chính đặc biệt là giải pháp an toàn, hiệu quả trong huy động và sử dụng vốn.

3.4. Giải pháp đầu tư và khai thác cơ sở vật chất sẵn có.

- Thực hiện đúng tiến độ đầu tư, lựa chọn thời điểm phù hợp để đưa vào khai thác đối với dự án tại khu đất Đông Anh, Hà Nội và tiếp tục triển khai thực hiện các bước để hợp tác đầu tư tại khu đất phía trong tại số 8 Tràng Thi, Hà Nội.
- Đối với các cơ sở vật chất, kho bãi đã cho thuê quản lý chặt chẽ đảm bảo khai thác hiệu quả. Tiếp tục tìm kiếm khách hàng cho thuê, lập phương án khai thác các phần diện tích còn lại.
- Đàm phán với đối tác để tiếp tục đầu tư và gia hạn hợp đồng hợp tác kinh doanh tại số 1-3-5 Đinh Tiên Hoàng và nhà 7 Đinh Tiên Hoàng.

3.5. Các công tác khác.

- Thực hiện công bố thông tin, quản trị Công ty theo đúng các quy định về quản trị Công ty đại chúng lớn và các yêu cầu của Ủy ban chứng khoán Nhà nước. Bám sát các diễn biến của thị trường chứng khoán, tuân thủ các tiêu chuẩn niêm yết để thực hiện việc niêm yết cổ phiếu theo đúng quy định.

- Rà soát, cập nhật thường xuyên các quy định về công tác báo cáo thống kê - kế hoạch đảm bảo thống nhất trong việc quản lý, tổng hợp và đánh giá tiến độ thực hiện.
- Tổ chức các phong trào thi đua lao động, đẩy mạnh hoạt động của Công đoàn, Đoàn thanh niên, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật gắn với nhiệm vụ SXKD của Công ty.

II. PHƯƠNG HƯỚNG GIAI ĐOẠN 2015 – 2020.

1. Mục tiêu tổng quát giai đoạn 2015 – 2020.

- Nhanh chóng hòa nhập vào hoạt động chung của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam, sớm trở thành đơn vị cung cấp vật tư, thiết bị chủ yếu cho các nhà máy nhiệt điện, thủy điện của Tổng Công ty.
- Đối với các lĩnh vực ngành nghề đã thực hiện thì đảm bảo giữ vững uy tín, chất lượng và khả năng cung cấp các dịch vụ nhanh chóng, thuận tiện, giá cả tốt nhất cho các đơn vị trong và ngoài ngành dầu khí qua việc hoàn thành các dự án đúng thời hạn, đảm bảo chất lượng.
- Xây dựng và phát triển PVMACHINO thành đơn vị vững mạnh, một mắt xích quan trọng trong tổng thể ngành điện lực dầu khí, năng động và có năng lực cạnh tranh trong các lĩnh vực hoạt động.
- Tiếp tục đẩy mạnh tăng thị phần, giữ vững uy tín, chất lượng và khả năng cung cấp vật tư, thiết bị với chất lượng, giá cả cạnh tranh nhất cho các đơn vị trong và ngoài ngành dầu khí. Trở thành đối tác thương mại của các nhà cung cấp, nhà sản xuất vật tư, thiết bị trong và ngoài nước.

Các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD giai đoạn 2015-2020 như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm					
		2015	2016	2017	2018	2019	2020
1	Tổng doanh thu	600	700	850	1.000	1.200	1.500
2	Lợi nhuận trước thuế	15,00	24,98	28,19	32,76	37,32	50,36
3	Lợi nhuận sau thuế	13,24	21,98	24,55	28,21	31,86	42,29
4	Tỷ lệ chi trả cổ tức	-	5%	6%	7%	7%	10%
5	Nộp ngân sách	20,00	23,33	28,33	33,33	40,00	50,00

2. Giải pháp thực hiện.

- Giải pháp về tái cấu trúc và tổ chức, bộ máy:

- + Thực hiện hoàn thành phương án tái cấu trúc được Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam phê duyệt.
 - + Tổ chức bộ máy quản lý điều hành gọn nhẹ, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu trong giai đoạn mới để hoàn thành tốt nhiệm vụ.
 - + Xây dựng phương thức quản lý và điều hành hợp lý theo từng loại hình kinh doanh, tăng tính chủ động cho các cán bộ lãnh đạo các cấp, gắn quyền lợi với trách nhiệm và hiệu quả công việc của người lao động; lấy năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc là những chỉ tiêu quan trọng.
 - + Xây dựng quy trình đánh giá thực hiện công việc của người lao động để làm cơ sở cho việc đào tạo, phát triển, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ.
 - + Thiết lập và áp dụng hiệu quả hệ thống thông tin kiểm soát nội bộ đảm bảo cập nhật thông tin, báo cáo quản trị phục vụ cho quá trình xử lý và ra quyết định kịp thời.
- Giải pháp về sản xuất và kinh doanh, dịch vụ:
- + Bám sát chiến lược và kế hoạch sử dụng các dịch vụ, sản phẩm vật tư thiết bị trong ngành để xây dựng kế hoạch cung cấp các dịch vụ.
 - + Xây dựng chiến lược và kế hoạch marketing đồng bộ, tổng thể và dài hạn, đẩy mạnh quảng bá thương hiệu PVMACHINO.
 - + Bám sát kế hoạch hàng năm của Tổng Công ty, thực hiện cơ cấu lại ngành hàng theo định hướng tăng tỷ trọng doanh thu máy móc, thiết bị trong ngành, giảm tỷ trọng doanh thu mặt hàng thương mại truyền thống.
 - + Hợp tác với các nhà sản xuất, khách hàng, nhà nhà cung cấp trong và ngoài nước để luôn chủ động, đảm bảo tiến độ cung cấp thiết bị, vật tư, dịch vụ khi trúng thầu hoặc được Tổng Công ty, Tập đoàn giao.
- Giải pháp về tài chính và thu hồi công nợ:
- + Xây dựng và thực hiện kế hoạch tài chính ngắn hạn, dài hạn trên cơ sở kế hoạch kinh doanh hàng năm và chiến lược phát triển theo từng giai đoạn của Công ty. Chủ động tìm kiếm, khai thác, sử dụng các nguồn vốn đảm bảo nguyên tắc phát triển và an toàn vốn là mục tiêu hàng đầu, tuyệt đối không để phát sinh thất thoát vốn, tài sản và công nợ quá hạn trong những năm tiếp theo.

+ Thực hiện công tác thu hồi công nợ quyết liệt, tiếp tục thu hồi tiền theo các phán quyết của Tòa án, theo sát tiến độ làm việc của Tòa án, thi hành án đối với các vụ đã xử kiện để thực hiện thu hồi công nợ, bổ sung tài sản đảm bảo cho các khoản nợ, nghiên cứu các phương án thu nợ mới khả thi đảm bảo hoàn thành mục tiêu kế hoạch đặt ra, thu hồi hàng năm đạt từ 20 - 50% công nợ quá hạn.

+ Thu xếp, cân đối dòng tiền đảm bảo đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hàng năm.

+ Tăng cường công tác quản trị tài chính doanh nghiệp, quản trị chi phí. Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo doanh nghiệp hoạt động an toàn, hiệu quả và hoàn thành mục tiêu định hướng đề ra.

Trên đây là tổng kết hoạt động SXKD năm 2014, giai đoạn 2010 – 2015 và phương hướng triển khai kế hoạch SXKD năm 2015, giai đoạn 2015 – 2020, Công ty kính báo cáo Đại hội.

Kính chúc Đại hội thành công!

Nơi nhận:

- Cổ đông PVMACHINO;
- Lưu VT, KHĐT.

GIÁM ĐỐC *nr*



Nguyễn Đình Trung